GINLONG TECHNOLOGIES CO.,LTD.

S6-EH3P(5-10)K2-H

Biến tần lưu trữ năng lượng cao áp ba pha Solis

Quản lý năng lượng thông minh

- AI quản lý thông minh việc sạc và xả dựa trên biểu giá TOU (Thời gian sử dụng)
- Tích hợp liền mạch với nền tảng VPP và EMS để tối ưu hóa năng lượng tốt hơn

Hiệu suất cao

- Hỗ trợ tải ba pha không cần bằng lên đến 50% công suất biến tần định mức trên mỗi pha [1]
- Công suất đầu vào 160% PV để tối đa hóa việc sử dụng năng lượng mặt trời
- Thời gian chuyển mạch < 10ms

Linh hoạt và có thể mở rộng

- Tương thích với pin lithium thông dụng
- Dễ dàng mở rộng hệ thống bằng cách sử dụng kết nối song song và ACcoupling

Cấu hình đơn giản và nhanh chóng

- Hỗ trợ ứng dụng Bluetooth để thiết lập nhanh chóng và dễ dàng

Mô hình:

S6-EH3P5K2-H / S6-EH3P6K2-H

S6-EH3P8K2-H / S6-EH3P10K2-H



Chế độ xem 360°

Bảng thông số

S6-EH3P(5-10)K2-H

Mô hình	5K	6K	8K	10K
Đầu vào DC (pin quang điện)				
Kích thước mảng PV tối đa được đề xuất	10 kW	12 kW	16 kW	20 kW
Công suất đầu vào PV tối đa có thể sử dụng	8 kW	9.6 kW	12.8 kW	16 kW
Điện áp đầu vào tối đa	1000 V			
Điện áp định mức	600 V			
Điện áp khởi động	160 V			
Dải điện áp MPPT	200 - 850 V			
Dòng điện đầu vào tối đa	16 A / 16 A			
Dòng điện ngắn mạch tối đa	24 A / 24 A			
Số lượng MPPT / số chuỗi đầu vào tối đa	2 / 2			
Pin				
Loại pin	Pin Li-ion			
Dải điện áp pin	120 - 600 V			
Công suất sạc / xả tối đa	5 kW	6 kW	8 kW	10 kW
Dòng điện sạc / xả tối đa	25 A		50 A	
Truyền thông	CAN / RS485			
Đầu ra AC (Phía lưới)				
Công suất đầu ra định mức	5 kW	6 kW	8 kW	10 kW
Công suất biểu kiến đầu ra tối đa	5 kVA	6 kVA	8 kVA	10 kVA
Điện áp lưới định mức	3/N/PE, 380 V / 400 V			
Tần số lưới định mức	50 Hz / 60 Hz			
Dòng điện đầu ra lưới điện định mức	7.6 A / 7.2 A	9.1 A / 8.7 A	12.2 A / 11.5 A	15.2 A / 14.4 A
Dòng điện đầu ra tối đa	7.6 A / 7.2 A	9.1 A / 8.7 A	12.2 A / 11.5 A	15.2 A / 14.4 A
Hệ số công suất	> 0.99 (-0.8 -> + 0.8)			
Tổng độ méo sóng hài	< 3%			
Đầu vào AC (phía lưới)				
Dải điện áp đầu vào	304 - 437 V / 320 - 460 V			
Dòng điện đầu vào tối đa	11.4 A / 10.9 A	13.6 A / 13.0 A	18.2 A / 17.4 A	22.7 A / 21.7 A
Tần số lưới định mức	50 Hz / 60 Hz			
Dải tần số	45 - 55 Hz / 55 - 65 Hz			
Đầu ra AC (Ngõ dự phòng)				
Công suất đầu ra định mức	5 kW	6 kW	8 kW	10 kW
Công suất biểu kiến đầu ra tối đa	8 kVA, 60 s	9.6 kVA, 60 s	12.8 kVA, 60 s	16 kVA, 60 s
Thời gian chuyển đổi dự phòng	< 10 ms			
Điện áp đầu ra định mức	3/N/PE, 380 V / 400 V			
Tần số định mức	50 Hz / 60 Hz			
Dòng điện đầu ra định mức	7.6 A / 7.2 A	9.1 A / 8.7 A	12.2 A / 11.5 A	15.2 A / 14.4 A
Độ méo sóng hài điện áp (tải tuyến tính)	< 2%			
Hiệu suất				
Hiệu suất tối đa	96.50%	97.00%	97.50%	97.90%
Hiệu suất Châu Âu	96.77%	97.10%	97.41%	97.51%
BAT được sạc bằng Hiệu suất tối đa PV	98.37%	98.45%	98.22%	98.31%
BAT được sạc / xả đến Hiệu suất tối đa AC	97.32%	97.34%	97.50%	97.50%
Bảo vệ				
Bảo vệ chống đảo	Có			
Bảo vệ quá dòng đầu ra	Có			
Bảo vệ ngắn mạch	Có			
Tích hợp AFCI 2.0	Tùy chọn			
Tích hợp công tắc DC	Có			
Bảo vệ ngược cực DC	Có			
Bảo vệ PV quá áp	Có			
Bảo vệ ngược cực pin	Có			
Thông số chung				
Độ mất cân bằng pha tối đa cho phép (lưới điện và dự phòng)	100%			
Công suất tối đa cho mỗi pha (lưới điện & dự phòng)	Công suất định mức 50%			
Kích thước (Rộng × Cao × Sâu)	600 × 500 × 210 mm		600 × 500 × 230 mm	
Trọng lượng	27.6 kg		30.2 kg	
Cấu trúc liên kết	Không biến áp			
Công suất tự tiêu thụ (đêm)	< 25 W			
Dải nhiệt độ môi trường vận hành	-25 ~ +60°C			
Độ ẩm tương đối	0 - 95%			
Bảo vệ xâm nhập	IP66			
Phát ra tiếng ồn (điển hình)	< 46.9 dB(A)			
Cách thức làm mát	Làm mát tự nhiên			
Độ cao so với mực nước biển tối đa để hoạt động	4000 m			
Tiêu chuẩn kết nối lưới điện	G98 hoặc G99, VDE-AR-N 4105/VDE V 0124, EN 50549-1, VDE 0126/UTE C 15/VFR:2019, RD 1699/RD 244/UNE 206006/ UNE 206007-1, CEI 0-21, C10/11, NRS 097-2-1, TOR, EIFS 2018.2, IEC 62116, IEC 61727, IEC 60068, IEC 61683, EN 50530, MEA, PEA			
Tiêu chuẩn an toàn / EMC	IEC/EN 62109-1/-2, IEC/EN 61000-6-1/-3			
Đặc trưng				
Kết nối PV	Đầu nối MC4			
Kết nối pin	Đầu cắm kết nối nhanh			
Kết nối AC	Đầu cắm kết nối nhanh			
Hiển thị	Đèn báo LED & Bluetooth + Ứng dụng			
Truyền thông	CAN, RS485, Tùy chọn: Wi-Fi, Cellular, LAN			

(1) Dành cho hệ thống đơn.